

Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mầm non Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế

Nguyễn Thị Bằng Giao*

*Trường Đại học Tiền Giang

Received: 5/02/2024; Accepted: 15/02/2024; Published: 5/3/2024

Abstract: The expert delineated perspectives regarding the enhancement of early childhood education quality in Vietnam amidst the globalization era. Three pivotal issues were addressed: the quality standards of early childhood education, the factors influencing its quality, and various methodologies for augmenting early childhood education standards in Vietnam within the framework of integration.

Keywords: Early childhood education, the standard of early childhood education; influential elements

1. Đặt vấn đề

Cuộc tranh luận về khái niệm “chất lượng trong giáo dục” đã kéo dài trong nhiều thập kỷ tại nhiều quốc gia trên thế giới, nhưng vẫn chưa có kết luận cuối cùng. Trong các định nghĩa khác nhau về chất lượng, các tác giả đã chỉ ra năm khía cạnh của chất lượng trong giáo dục: sự vượt trội, hoàn hảo, phù hợp với mục tiêu, giá trị và sự tiên bộ [1]. Do đó, chất lượng giáo dục mầm non (GDMN) bao gồm việc phù hợp với mục tiêu của các chương trình GDMN, kết hợp với việc đánh giá tiến bộ của mỗi trẻ em so với bản thân của họ. Mục tiêu của GDMN là giúp trẻ phát triển về mặt thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố cơ bản của nhân cách và chuẩn bị cho việc vào lớp một; phát triển các chức năng tâm lý, sinh lý, năng lực và phẩm chất cơ bản ở trẻ, cũng như các kỹ năng sống cần thiết phù hợp với tuổi của họ, khuyến khích và phát triển tối đa khả năng tiềm ẩn, tạo nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và học suốt đời [2]. Chất lượng GDMN chịu ảnh hưởng của bốn yếu tố cơ bản: gia đình, trường học, xã hội và bản thân trẻ em. Nếu nhận biết được các thành phần chính của những yếu tố này và áp dụng chúng một cách sáng suốt trong quá trình giáo dục trẻ, sẽ góp phần nâng cao chất lượng GDMN [3]. Đánh giá chất lượng GDMN bao gồm việc so sánh khả năng của trẻ em với các mục tiêu GDMN được nêu trong chương trình.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về thực trạng của GDMN hiện nay

2.1.1. Về chương trình GDMN

Kể từ ngày 15/2/2017, các trường mầm non (MN) đã tiến hành triển khai Chương trình Giáo dục Mầm non (GDMN) theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016, một sửa đổi và bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo

Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo [1]. Trong bối cảnh đó, mục tiêu chính của Chương trình GDMN đã được củng cố và định hình rõ ràng hơn, tập trung vào việc đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ em trong nhiều mặt khác nhau.

Chương trình GDMN không chỉ nhằm mục tiêu đào tạo trẻ về kiến thức mà còn nhấn mạnh vào việc phát triển các kỹ năng cơ bản và nhân cách của trẻ, đồng thời chuẩn bị cho trẻ một nền tảng tốt nhất trước khi bước vào giai đoạn học tập chính thức ở cấp độ tiểu học [2]. Trong việc thực hiện mục tiêu này, Chương trình GDMN đã chủ động áp dụng các hoạt động giáo dục đa dạng như giao lưu cảm xúc, hoạt động với đồ vật, trò chơi, thực hành, trải nghiệm, lao động, dinh dưỡng, giấc ngủ và các hoạt động vệ sinh cá nhân. Tất cả những hoạt động này đều được thiết kế để khuyến khích sự hoạt động tích cực của trẻ, tạo điều kiện cho việc phát triển mọi mặt và toàn diện của trẻ.

Một điểm đáng chú ý là sau khi được sửa đổi và bổ sung, Chương trình GDMN đã trở nên khoa học và tiên bộ hơn bao giờ hết. Các nội dung mới được thêm vào đều phản ánh sự hiểu biết về quy luật phát triển của trẻ em và các phương pháp giáo dục hiệu quả nhất [3]. Các chuyên gia giáo dục đánh giá cao việc này và tin rằng sự cập nhật này sẽ đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở Việt Nam, giúp trẻ em phát triển toàn diện và tự tin hơn trong hành trình học tập và sự phát triển cá nhân của mình.

2.1.2. Về việc tổ chức thực hiện chương trình GDMN cho trẻ ở trường MN

Năm 2019, một cuộc điều tra sử dụng phương pháp phiếu khảo sát và trao đổi chặt chẽ với hơn 50 giáo viên (GV) tại một số trường Mầm non (MN) ở

Thành phố Mỹ Tho cũng như tại một số tỉnh lân cận như Cai Lậy, Gò Công Đông, Gò Công tây, cùng với 60 giáo viên ở tỉnh lân cận, đã tiếp tục đặt ra nhiều vấn đề quan trọng. Kết quả cho thấy rằng, phần lớn các giáo viên Mầm non đều có kiến thức vững vàng về nội dung, phương pháp, và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ MN.

Tuy nhiên, có sự chênh lệch rõ rệt giữa các khu vực địa lý. Cụ thể, nhiều giáo viên ở các khu vực trong thành phố và một số ở các khu vực ngoại thành vẫn đang gặp khó khăn trong việc thiết kế nội dung giáo dục cho trẻ theo các chủ đề cụ thể, cũng như trong việc áp dụng mạng nội dung và mạng hoạt động phù hợp. Đặc biệt, việc thực hiện các hoạt động năng khiếu như tạo hình, âm nhạc vẫn đang gặp nhiều thách thức.

Tổng thể, các giáo viên được khảo sát đã phản ánh rằng họ gặp nhiều khó khăn khi thực hiện một số hoạt động giáo dục, bao gồm cả giáo dục thể chất. Các vấn đề như số lượng trẻ trong lớp quá đông, không gian học chật hẹp, thiếu vật liệu và trang thiết bị phục vụ cho giáo dục thể chất là những thách thức lớn. Ngoài ra, việc thiếu sân chơi, phòng tập thể dục, trang phục thể thao cho cả giáo viên và trẻ, cùng với việc thiếu trang thiết bị ngoài trời và một số dụng cụ thể dục trong lớp như thang leo, cầu thăng bằng cũng gây ra nhiều rắc rối trong quá trình giảng dạy và học tập.

2.1.3. Kết quả giáo dục trẻ MN

Kể từ năm 2016, chương trình giáo dục mầm non (GDMN) đã trải qua gần 10 năm triển khai, và hiện nay, đã được phổ cập trên toàn quốc, bao gồm cả 63 tỉnh thành. Đây là một thành tựu đáng kể của ngành giáo dục mầm non, thể hiện sự nỗ lực và cam kết của cả hệ thống trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục cho trẻ em.

Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) cũng đã ban hành Quy định về Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010. Bộ chuẩn này bao gồm các chuẩn thuộc 04 lĩnh vực quan trọng: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và quan hệ xã hội. Mỗi lĩnh vực có các chuẩn cụ thể, đánh giá sự phát triển của trẻ thông qua các chỉ số khảo sát.

Tuy nhiên, để đánh giá một cách toàn diện, nên không chỉ tập trung vào một độ tuổi cụ thể như trẻ 5 tuổi. Đánh giá cần xem xét sự phát triển của trẻ qua từng giai đoạn và so sánh với tiến trình phát triển của bản thân trẻ. Điều này cũng phản ánh một thực tế rằng chỉ có khoảng 31,1% trường MN đạt chuẩn

quốc gia, cho thấy còn nhiều công việc cần được thực hiện để cải thiện chất lượng giáo dục mầm non.

Đặc biệt, về chất lượng đào tạo của giáo viên mầm non, đây là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giáo dục của trẻ em. Hiện nay, các trường sư phạm đang dần chuyển sang mô hình đào tạo theo hướng «phát huy năng lực của người học». Đào tạo này tập trung vào việc kết hợp chặt chẽ giữa kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức. Các trường đã thực hiện nhiều biện pháp cải tiến như tăng cường thời gian rèn luyện nghiệp vụ, đa dạng hóa các hoạt động thực hành và thực tập sư phạm để đảm bảo rằng các giáo viên mầm non mới ra trường có được sự chuẩn bị tốt nhất. Tuy nhiên, đối với những giáo viên này, môi trường làm việc và điều kiện khách quan cũng đóng vai trò quan trọng đối với sự cống hiến và phát triển của họ trong sự nghiệp giáo dục.

2.1.4. Định hướng nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non

Trong ngữ cảnh của việc đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non, sự đào tạo của giáo viên mầm non tại các trường sư phạm đang trở thành một yếu tố quyết định trực tiếp đến kết quả giáo dục cho trẻ em. Hiện nay, các trường sư phạm đang dần điều chỉnh hướng tiếp cận giáo dục theo mô hình “phát huy năng lực của người học”. Theo mô hình này, quá trình đào tạo của giáo viên mầm non mới ra trường được thiết kế để kết hợp chặt chẽ giữa việc truyền đạt kiến thức chuyên môn, phát triển kỹ năng nghề nghiệp, và định hình phẩm chất đạo đức.

Đặc biệt, trong thời gian gần đây, các trường đào tạo giáo viên mầm non đã đổi mới chương trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm. Các biện pháp cải tiến bao gồm tăng cường thời gian rèn luyện nghiệp vụ, đa dạng hóa các hoạt động thực hành và thực tập sư phạm, nhằm đảm bảo rằng các giáo viên mới ra trường có đủ kỹ năng và sự chuẩn bị cần thiết.

Tuy nhiên, mặc dù có sự chuẩn bị tốt từ trường học, sự thành công và cống hiến của giáo viên mầm non cũng phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan, bao gồm môi trường làm việc và hoàn cảnh cá nhân của họ.

2.1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mầm non

Từ năm 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa ra các tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng giáo dục mầm non. Những tiêu chuẩn này bao gồm một loạt các yếu tố quan trọng như sự phát triển về thể chất, nhận thức, và ngôn ngữ của trẻ, cùng với năng lực của Ban

Giám hiệu, cơ sở vật chất của trường, và mối quan hệ giữa nhà trường và phụ huynh hoặc tổ chức quản lý.

Khi nghiên cứu về chất lượng giáo dục mầm non, cần tập trung vào nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng, bao gồm gia đình, nhà trường, xã hội và bản thân của trẻ em. Gia đình, là nơi bắt đầu của quá trình giáo dục, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nền tảng phát triển của trẻ em [4]. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường còn gặp nhiều thách thức do thiếu sự thống nhất trong nhận thức và phương pháp làm việc.

Ngoài ra, xã hội cũng cần có những chính sách hỗ trợ mạnh mẽ hơn đối với giáo dục mầm non, bao gồm cả chế độ chăm sóc sức khỏe cho mẹ và trẻ em, và các chính sách hỗ trợ về thời gian thai sản. Cuối cùng, trẻ em, là những cá nhân trung tâm của quá trình giáo dục, đòi hỏi phải tạo ra môi trường học tập và phát triển thích hợp, nơi mà trẻ em cảm thấy hạnh phúc và được khuyến khích khám phá và học hỏi [5].

2.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mầm non

2.2.1. Đổi mới công tác quản lý

Chỉ đạo linh hoạt chương trình giáo dục mầm non: Chương trình giáo dục mầm non cần được phát triển một cách linh hoạt và phù hợp với đặc thù của từng vùng miền. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt và phù hợp với các vùng miền sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho mọi trẻ em mầm non nhằm đảm bảo sự công bằng trong giáo dục [6]. Đồng thời, việc chỉ đạo chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non cũng cần được ưu tiên và tập trung vào các chuyên đề mà giáo viên còn đang hạn chế.

Xây dựng đội ngũ giáo viên chuyên môn: Đội ngũ giáo viên mầm non cần phải được cung cấp kiến thức chuyên môn từ trung học sư phạm mầm non trở lên và được cập nhật kiến thức mới nhất về giáo dục mầm non. Tăng cường mối liên hệ giữa giáo viên và phụ huynh của trẻ nhằm tăng cường sự hỗ trợ và đồng thuận trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

2.2.2. Xây dựng đội ngũ quản lý chuyên nghiệp

Nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý: Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục mầm non cần phải có trình độ chuyên môn vững vàng cùng năng lực quản lý phù hợp với vị trí và vai trò của họ. Việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ này cũng cần được ưu tiên và đầu tư mạnh mẽ, đặc biệt là trong việc tăng cường trình độ học vị và nâng cao trình độ quản lý hành chính nhà nước.

2.2.3. Xây dựng cơ sở vật chất thích hợp

Tạo điều kiện học tập tốt nhất cho trẻ em: Các cơ

sở vật chất cho giáo dục mầm non cần phải được xây dựng và cải thiện để đảm bảo rằng mỗi trường mầm non đều có môi trường học tập và chơi đúng quy định của nhà nước [7]. Các tiện ích như công trình vệ sinh, nước sạch, và trang thiết bị học đồng thời cũng cần được cung cấp đầy đủ và đảm bảo chất lượng.

2.2.4. Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên

Chủ trọng đến đào tạo và bồi dưỡng giáo viên: Cần tăng cường chất lượng đào tạo cho giáo viên mầm non từ các trường sư phạm, bao gồm cả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và thực hành sư phạm. Đặc biệt, việc rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ em mầm non cần được đặc biệt chú trọng.

2.2.5. Đổi mới chính sách quản lý nhân lực

Xây dựng khung năng lực nghề: Cần xây dựng một khung năng lực nghề nhằm tăng cường quá trình tuyển chọn và sử dụng giáo viên mầm non theo nhu cầu thực tế. Cơ chế

3. Kết luận

Kết luận của cuộc khảo sát về chất lượng giáo dục mầm non tại Việt Nam đã cung cấp cái nhìn sâu sắc về tình hình hiện tại và những vấn đề cần được giải quyết. Đánh giá đã tập trung vào nhiều khía cạnh như chương trình và cách tổ chức thực hiện, kết quả giáo dục của trẻ em, chất lượng đào tạo của giáo viên mầm non và các yếu tố ảnh hưởng.

Dựa trên những phân tích này, chúng tôi đề xuất một loạt giải pháp bao gồm cải thiện công tác quản lý và thực hiện chương trình, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên, và đổi mới chính sách quản lý nhân lực. Đồng thời, để thực hiện những giải pháp này, cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa các bộ, ngành và cộng đồng, cũng như tổ chức các hội thảo và nghiên cứu để xây dựng các tiêu chí đánh giá chất lượng cụ thể cho giáo dục mầm non tại Việt Nam..

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.
2. Bộ GD-ĐT (1999), *Chiến lược giáo dục mầm non từ năm 1998 đến năm 2020*, NXB Giáo dục. Hà Nội.
3. Bộ GD-ĐT (2016), *Báo cáo Hội nghị tổng kết 10 năm phát triển giáo dục mầm non ngày 22/4/2016*. Hà Nội.
4. Trần Bá Hoàn (1995), *Đánh giá trong giáo dục*, NXB Giáo dục.
5. Đặng Hồng Phương (2012), *Đôi điều suy nghĩ về giáo dục mầm non thời kỳ hội nhập quốc tế*. Kỷ yếu Hội thảo: Mô hình nhân cách giáo viên mầm non